

Quận 11, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**KẾT QUẢ**  
**GIẢI BI SẮT HỘI THAO TTHS QUẬN 11 NĂM HỌC 2020 - 2021**

- Thời gian tổ chức: ngày 25/10/2020
- Địa điểm tổ chức: Trung tâm HL và Thi đấu TDTT thành phố.

**I/- TỔNG HỢP THAM DỰ, KẾT QUẢ CHUNG:**

**1. Khối Tiểu học: gồm 03 trường/12 VĐV**

| TT | Đơn vị           | Số lượng<br>tham dự |          | Thành tích |          |          |          |          |      |
|----|------------------|---------------------|----------|------------|----------|----------|----------|----------|------|
|    |                  |                     |          | Cá nhân    |          |          | Đôi      |          |      |
|    |                  | Nam                 | Nữ       | Vàng       | Bạc      | Đồng     | Vàng     | Bạc      | Đồng |
| 1  | Nguyễn Thị Nhỏ   | 2                   | 2        | 1          | 1        |          | 1        |          |      |
| 2  | Đề Thám          | 2                   | 2        |            | 1        |          | 1        | 1        |      |
| 3  | Phú Thọ          | 2                   | 2        | 1          |          | 2        |          | 1        |      |
|    | <b>Tổng cộng</b> | <b>6</b>            | <b>6</b> | <b>2</b>   | <b>2</b> | <b>2</b> | <b>2</b> | <b>2</b> |      |

**2. Khối Trung học cơ sở nhóm lớp 6-7: gồm 04 trường/22 VĐV**

| TT | Đơn vị           | Số lượng<br>tham dự |           | Thành tích |          |          |          |          |          |
|----|------------------|---------------------|-----------|------------|----------|----------|----------|----------|----------|
|    |                  |                     |           | Cá nhân    |          |          | Đôi      |          |          |
|    |                  | Nam                 | Nữ        | Vàng       | Bạc      | Đồng     | Vàng     | Bạc      | Đồng     |
| 1  | Lữ Gia           | 1                   | 2         | 1          | 1        |          |          | 1        | 1        |
| 2  | Chu Văn An       | 3                   | 3         |            |          | 2        |          |          |          |
| 3  | Lê Anh Xuân      | 3                   | 4         |            | 1        | 2        | 1        | 1        |          |
| 4  | Nguyễn Văn Phú   | 3                   | 3         | 1          |          | 1        | 2        |          |          |
|    | <b>Tổng cộng</b> | <b>10</b>           | <b>12</b> | <b>2</b>   | <b>2</b> | <b>5</b> | <b>3</b> | <b>2</b> | <b>1</b> |

**3. Khối Trung học cơ sở nhóm lớp 8-9: gồm 04 trường/22 VĐV**

| TT | Đơn vị           | Số lượng<br>tham dự |           | Thành tích |          |          |          |          |      |
|----|------------------|---------------------|-----------|------------|----------|----------|----------|----------|------|
|    |                  |                     |           | Cá nhân    |          |          | Đôi      |          |      |
|    |                  | Nam                 | Nữ        | Vàng       | Bạc      | Đồng     | Vàng     | Bạc      | Đồng |
| 1  | Phú Thọ          | 5                   | 4         |            |          | 3        | 1        | 2        |      |
| 2  | Chu Văn An       | 4                   | 1         |            |          |          |          |          |      |
| 3  | Lê Anh Xuân      |                     | 2         | 1          | 1        |          | 1        |          |      |
| 4  | Nguyễn Văn Phú   | 3                   | 3         | 1          | 1        |          | 1        | 1        |      |
|    | <b>Tổng cộng</b> | <b>12</b>           | <b>10</b> | <b>2</b>   | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>3</b> | <b>3</b> |      |

## II. KẾT QUẢ CHI TIẾT:

### 1. Khối Tiểu học:

#### Đơn Nam

| Hạng | Tên                | Lớp | Trưởng         |
|------|--------------------|-----|----------------|
| 1    | Trần Quân Dũ       | 5/1 | Nguyễn Thị Nhỏ |
| 2    | Đỗ Phan Minh Quân  | 5/1 | Nguyễn Thị Nhỏ |
| 3    | Nguyễn Phúc Gia An | 4/6 | Phú Thọ        |

#### Đơn Nữ

| Hạng | Tên           | Lớp | Trưởng  |
|------|---------------|-----|---------|
| 1    | Hồ Tâm Nguyệt | 4/6 | Phú Thọ |
| 2    | Thông Bảo Lâm | 4/2 | Đề Thám |
| 3    | Lưu Kim Ngân  | 4/6 | Phú Thọ |

#### Đôi Nam

| Hạng | Tên                    | Lớp | Trưởng         |
|------|------------------------|-----|----------------|
| 1    | Trần Quân Dũ           | 5/1 | Nguyễn Thị Nhỏ |
|      | Đỗ Phan Minh Quân      | 5/1 |                |
| 2    | Nguyễn Đình Hoàng Phúc | 4/2 | Đề Thám        |
|      | Nguyễn Hoàng Minh Luân | 3/4 |                |

#### Đôi Nữ

| Hạng | Tên           | Lớp | Trưởng  |
|------|---------------|-----|---------|
| 1    | Thông Gia Lâm | 4/2 | Đề Thám |
|      | Hứa Gia Mi    | 4/2 |         |
| 2    | Hồ Tâm Nguyệt | 4/6 | Phú Thọ |
|      | Lưu Kim Ngân  | 4/6 |         |

### 2. Khối Trung học cơ sở nhóm lớp 6-7:

#### Đơn Nam

| Hạng | Tên                  | Lớp | Trưởng         |
|------|----------------------|-----|----------------|
| 1    | Nguyễn Văn Hoàng Trí | 7/2 | Nguyễn Văn Phú |
| 2    | Diêu Quân Trường     | 6/7 | Lữ Gia         |
| 3    | Võ Minh Ngọc         | 6/8 | Lê Anh Xuân    |

#### Đơn Nữ

| Hạng | Tên               | Lớp | Trưởng         |
|------|-------------------|-----|----------------|
| 1    | Trần Kim Vân      | 6/2 | Lữ Gia         |
| 2    | Trần Kiều Diễm My | 6/8 | Lê Anh Xuân    |
| 3    | Huỳnh Mỹ Phụng    | 6/8 | Lê Anh Xuân    |
| 3    | Đỗ Hồng Ngọc      | 6/5 | Nguyễn Văn Phú |

#### Đôi Nam

| Hạng | Tên              | Lớp | Trưởng         |
|------|------------------|-----|----------------|
| 1    | Từ Tuấn Vinh     | 6/1 | Nguyễn Văn Phú |
|      | Nguyễn Kiến Minh | 7/2 |                |
| 2    | Phạm Minh Bảo    | 7/1 | Chu Văn An     |
|      | Trương Triều Lợi | 7/1 |                |

#### Đôi Nữ

| Hạng | Tên                   | Lớp | Trưởng      |
|------|-----------------------|-----|-------------|
| 1    | Đoàn Thị Mỹ Anh       | 6/9 | Lê Anh Xuân |
|      | Trần Bội Anh          | 6/8 |             |
| 2    | Trần Kim Vân          | 6/2 | Lữ Gia      |
|      | Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi | 6/7 |             |
| 3    | Khấu Huỳnh Thiên Ngân | 7/3 | Chu Văn An  |
|      | Đinh Ngọc Minh Thu    | 7/3 |             |

**Đôi Nam Nữ**

| Hạng | Tên                   | Lớp | Trưởng         |
|------|-----------------------|-----|----------------|
| 1    | Phạm Trần Thiên Di    | 6/5 | Nguyễn Văn Phú |
|      | Nguyễn Văn Hoàng Trí  | 7/2 |                |
| 2    | Võ Minh Ngọc          | 6/8 | Lê Anh Xuân    |
|      | Trần Kiều Diễm My     | 6/8 |                |
| 3    | Diêu Quân Tường       | 6/7 | Lữ Gia         |
|      | Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi | 6/7 |                |

**3. Khối Trung học cơ sở nhóm lớp 8-9:****Đơn Nam**

| Hạng | Tên                  | Lớp | Trưởng         |
|------|----------------------|-----|----------------|
| 1    | Dương Tăng Phong     | 9/7 | Nguyễn Văn Phú |
| 2    | Lưu Đình Quang       | 9/6 | Nguyễn Văn Phú |
| 3    | Trần Quang Tuấn Khôi | 9/8 | Phú Thọ        |

**Đơn Nữ**

| Hạng | Tên               | Lớp | Trưởng      |
|------|-------------------|-----|-------------|
| 1    | Võ Lý Thanh Vân   | 9/2 | Lê Anh Xuân |
| 2    | Đỗ Thu Ngân       | 9/5 | Lê Anh Xuân |
| 3    | Nguyễn Phương Nhi | 9/1 | Phú Thọ     |
| 3    | Lê Thu Hiền       | 9/8 | Phú Thọ     |

**Đôi Nam**

| Hạng | Tên                      | Lớp | Trưởng     |
|------|--------------------------|-----|------------|
| 1    | Thái Hoàng Tấn Quốc      | 9/5 | Phú Thọ    |
|      | Tăng Minh Sang           | 9/8 |            |
| 2    | Nguyễn Anh Tuấn          | 9/6 | Nguyễn Văn |
|      | Nguyễn Hoàng Minh Trường | 9/5 | Phú        |

**Đôi Nữ**

| Hạng | Tên             | Lớp | Trưởng      |
|------|-----------------|-----|-------------|
| 1    | Võ Lý Thanh Vân | 9/2 | Lê Anh Xuân |
|      | Đỗ Thu Ngân     | 9/5 |             |
| 2    | Trịnh Thái Hà   | 9/6 | Phú Thọ     |
|      | Võ Ngọc Trâm    | 9/1 |             |

**Đôi Nam Nữ**

| Hạng | Tên              | Lớp | Trưởng         |
|------|------------------|-----|----------------|
| 1    | Lưu Đình Quang   | 9/6 | Nguyễn Văn Phú |
|      | Trần Cẩm Tiên    | 9/7 |                |
| 2    | Lê Thu Hiền      | 9/8 | Phú Thọ        |
|      | Lê Phan Phúc Huy | 9/6 |                |

**III/. Nhận xét – Đánh giá:****1. Công tác tổ chức:**

- Sân bãi: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT thành phố đã hỗ trợ tốt sân bãi tổ chức giúp giải thành công tốt đẹp.

- Bộ môn Bi Sắt đã chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho giải: biên bản, âm thanh, bi thi đấu....

- Lực lượng Trọng tài thành phố với chuyên môn cao đã điều hành tốt các trận đấu.

## **2. Số lượng tham gia:**

- Ở nội dung cấp THCS gồm 4 trường tham dự, khối Tiểu học có số trường tham gia đông hơn.

- Cấp THPT chỉ có 2 đơn vị tham dự gồm Trương Vĩnh Ký (01 VĐV) và Trần Quang Khải (4VĐV), Bộ môn BÍ sắt quận chỉ tổ chức kiểm tra, tính điểm tham dự cho hai trường.

## **3. Trình độ của các VĐV:**

- Trình độ chuyên môn của các VĐV tham dự giải năm nay tương đối đồng đều. Các trường có đầu tư tập luyện như THCS Phú Thọ, Lê Anh Xuân, Nguyễn Văn Phú và Chu Văn An nên đã đạt thành tích cao.

- Qua giải, Bộ môn BÍ sắt đã tuyển chọn được một số VĐV có Năng Khiếu và tố chất tốt bổ sung vào thành phần đội tuyển quận.

### **Nơi nhận:**

- BTC. HTTTHS quận;
- BTC. HTTTHS các trường tham gia;
- Cán bộ NV phụ trách trường học;
- Lưu.



**TM. BTC HỘI THAO THỂ THAO HỌC SINH**  
**PHÓ BAN TỔ CHỨC**

**Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa-Thể thao**  
**Đỗ Thiên Chi**